

Bản án số:185/2021/HS-ST
Ngày: 05-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HL, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Bích.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Giới

Bà Hồ Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Ngọc Mai- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Mạnh Tiến- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 158/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2021/HSST-QĐ ngày 27 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thế D**, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1981 tại Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 28, khu 3, phường K, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Huy Th (đã chết) và bà Hoàng Thị U, sinh năm 1948; có vợ là chị Trương Thị B, sinh năm 1982 (đã ly hôn), có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án: Ngày 26/9/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 11/10/2020 chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương; chưa thi hành phần thi hành án dân sự; Tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Ngày 23/9/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố HL xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 16/10/2007 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Ngày 23/02/2006, chấp hành xong phần thi hành án dân sự.

+ Ngày 21/6/2011, bị UBND thành phố HL áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục - LĐXH Vũ Oai, thời hạn 24 tháng. Ngày 16/5/2013 thi hành xong trở về địa phương.

+ Ngày 05/6/2015, bị Công an phường K, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 25/9/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố HL xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 09/10/2016 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Ngày 25/9/2015, chấp hành xong phần thi hành án dân sự.

Bị bắt ngày 31/3/2021, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh- có mặt.

*** Bị hại:**

- Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ 7, khu 1, phường Gi, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh- Có đơn xin xử án vắng mặt.

- Ông Dương Đức L, sinh năm 1959; nơi cư trú: Tổ 8, khu 5, phường Gi, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh- Có đơn xin xử án vắng mặt.

- Anh Lê Đức V, sinh năm 1993; nơi cư trú: Tổ 15, khu 2, phường K, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh- Có đơn xin xử án vắng mặt.

- Anh Phạm Văn Kh, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, huyện B, tỉnh Quảng Ninh- Có đơn xin xử án vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.**

- Anh Vũ Thành Ng, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ 12, khu 4, phường Gi, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh- Có đơn xin xử án vắng mặt.

- Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ 41, khu T, phường C, thành phố CP, tỉnh Quảng Ninh- có đơn xin xử án vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Đỗ Văn Ph, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ 7, khu 3, phường Gi, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

- Anh Trần T, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ 4, khu 5, phường Bãi Ch, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

- Chị Đinh Thị Ng, sinh năm: Nơi ĐKKHKT: Tổ 4, khu 7, phường Th, thành phố CP, Quảng Ninh; chỗ ở: Tổ 1, khu 8, phường Bãi Ch, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

*** Người chứng kiến:**

- Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1957; nơi cư trú: Tổ 3, khu 1, phường Gi, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

(Người làm chứng, người chứng kiến đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 31/3/2021, Phạm Thế D đi bộ một mình từ nhà đến khu tập thể nhà máy gạch Cotto thuộc tổ 7, khu 1, phường Gi, thành phố HL với mục đích tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. D nhìn thấy trong sân nhà anh Nguyễn Hữu T có dựng một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát (BKS) 14S1-3341, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa xe, cổng nhà không khóa nên D nảy sinh ý định trộm cắp. D đi vào bên trong sân, dắt xe ra cổng, ngồi lên xe thì anh T nhìn thấy và hô “đứng lại” nên D nỗ xe bỏ chạy được khoảng 10m thì có anh Đỗ Văn Ph dùng chiếc vợt muỗi đập vào vai D làm D bị ngã ra đường. D vùng dậy định bỏ chạy tiếp thì bị người dân và Công an bắt giữ, thu giữ vật chứng gồm: 01 xe mô tô BKS 14S1-3341; 01 bộ vạm bằng kim loại dài khoảng 08 cm; 01 cờ lê bằng kim loại dài 13cm, trên thân có chữ “8 CHRORE VANA OIUM”; 01 đăng ký xe mô tô số 012557 mang tên Dương Văn L.

Tại kết luận định giá tài sản số 69/KLĐGTS ngày 05/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố HL kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 14S1-3341 tại thời điểm bị xâm phạm có trị giá 4.340.000 đồng.

Quá trình điều tra Phạm Thế D khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài ra D còn khai nhận: Trong các ngày 29/3/2021 và 30/3/2021, tại các khu vực thuộc phường Gi, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, D còn trộm cắp 03 chiếc xe mô tô khác, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 16 giờ ngày 29/3/2021, D đi bộ từ nhà đến khu tập thể của xí nghiệp gạch 1 thuộc tổ 8, khu 5, phường Gi, thành phố HL với mục đích tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. D nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda-Wave S, BKS 14P9-5837 của ông Dương Văn L đang dựng trong sân, cổng không khóa, không có người trông coi. D đi vào sân, cầm vạm phá khóa mang theo từ trước, cho vào ổ khóa của xe và bẻ gãy khóa của chiếc xe. D dắt xe ra ngoài ngõ rồi nổ máy điều khiển xe đi đến bãi đất trống sau trường tiểu học Gi, thành phố HL, tháo biển kiểm soát và hai gương của xe rồi mở cốp kiểm tra thấy có 01 giấy đăng ký xe, 01 thẻ thương binh mang tên Dương Văn L. Sau đó D giấu chiếc biển kiểm soát và giấy đăng ký xe tại bụi cây, vứt 2 chiếc gương và chiếc thẻ thương binh đi rồi điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được đi đến quán Game giải trí thuộc tổ 6 khu 6, phường Gi đón bạn là Trần T đến quán điện tử của anh Vũ Thành Ng ở tổ 6, khu 4, phường Bãi Ch, thành phố HL chơi. Tại đây D nói xe mô tô là của D và nhờ T cầm cố chiếc xe mô tô trên cho anh Ng với giá 2.000.000 đồng. Số tiền này D đã chi tiêu cá nhân hết. Đến trưa ngày 31/3/2021 D quay lại bãi đất trống sau trường tiểu học Gi, lấy giấy đăng ký xe giấu trong người, còn chiếc biển kiểm soát 14P9-5837 D mang đến quán Game nơi đón Trần T hôm trước, cất giấu.

Vụ thứ hai: Khoảng 3 giờ ngày 30/3/2021, D mang theo một bộ vạm phá khóa, 01 chiếc cờ lê, đi bộ từ nhà đến khu vực lán trại của công nhân xây dựng tại xí nghiệp gạch 3 cũ thuộc khu 4, phường Gi, thành phố HL thì phát hiện thấy có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 14R1-048.37 của anh Phạm Văn Kh dựng trước cửa lán trại, không có người trông coi. D đi vào, sử dụng vạm phá khóa chọc vào ổ khóa điện của xe, bẻ gãy ổ khóa. D dắt xe ra ngoài đường, mở cốp kiểm tra thấy có 01 đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Văn Kh, rồi ngồi lên xe mô tô nổ máy điều khiển xe đi. Khoảng 10 giờ cùng ngày, D gọi điện cho Nguyễn Quốc H hẹn đến khu vực cầu vượt Cái Lân để cầm cố chiếc xe mô tô. Khi đến nơi, D nói đây là xe mô tô của D, có giấy tờ nên H đồng ý cầm chiếc xe mô tô và cho D vay 5.700.000 đồng. Số tiền này D đã chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ ba: Khoảng 13 giờ ngày 30/3/2021, D đi bộ từ nhà đến khu vực phía sau tòa nhà E - khoa khám bệnh Nhiệt đới - Bệnh viện Bãi Ch, thuộc phường Gi, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh thì phát hiện có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 98E1-270.11 của anh Lê Đức V để gần cửa phía sau của khoa, không có ai trông coi. D sử dụng vạm phá khóa cho vào ổ khóa của xe bẻ gãy được ổ khóa, rồi ngồi lên xe mô tô nổ máy bỏ đi. Khoảng 14 giờ cùng ngày D gặp Nguyễn Quốc H nói “xe mô tô của bạn D và nhờ D đi cầm cố hộ vì nhà có việc gấp cần tiền”. H tưởng thật nên đã đồng ý cho D vay số tiền 3.500.000 đồng. D cầm tiền và để lại xe mô tô. Số tiền này D đã ăn tiêu hết.

Quá trình điều tra, anh Vũ Thành Ng tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, không gắn biển số, số khung RLHHC12039Y135016; số máy HC12E-1713184; anh Nguyễn Quốc H tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 98E1-270.11 và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 14R1-048.37; chị Đinh Thị Ng (người quản lý quán Game tại tổ 6, khu 6, phường Gi) giao nộp 01 biển số xe mô tô 14P9-5837.

Tại Kết luận định giá tài sản số 69 /KLĐGTS ngày 05/4/2021 và Kết luận định giá tài sản số 73 /KLĐGTS ngày 13/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố HL kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda-Wave S, BKS 14P9-5837 tại thời điểm bị xâm phạm có giá trị 3.960.000 đồng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, BKS 14R1-048.37 tại thời điểm bị xâm phạm có giá trị 20.358.000 đồng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 98E1-270.11 tại thời điểm bị xâm phạm có giá trị 7.326.0000 đồng.

Tại kết luận giám định số 890/KLGD ngày 29/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 14S1-3341; Xe mô tô nhãn hiệu Honda -Wave S, BKS 14P9-5837; Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 98E1-270.11 và xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 14R1-048.37: Số khung, số máy hiện tại của cả 04 xe mô tô trên là số khung, số máy nguyên thủy.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Thế D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Các bị hại là anh Nguyễn Hữu T; ông Dương Đức L; anh Lê Đức V; anh Phạm Văn Kh đã được cơ quan điều tra trả lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm, có đơn xin xử án vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vũ Thành Ng có lời khai: Chiều tối ngày 29/3/2021, khi anh đang ở cửa hàng điện tử của anh thì thấy anh Tiến đi cùng một người đàn ông khác vào quán. Người đàn ông này nói với anh: cho cầm chiếc xe này để lấy tiền chơi điện tử. Anh không đồng ý cầm vì không quen biết người này thì anh T có nói: để anh đứng tên cầm cho. Do quen biết anh T từ lâu nên anh đồng ý cầm có 2.000.000 đồng và đưa tiền cho người đàn ông này. Sau khi cầm có anh để nguyên hiện trạng, không sửa chữa hay thay đổi gì. Khi biết đây là vật chứng của vụ án trộm cắp tài sản, anh đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra. Nay anh không yêu cầu bị cáo D phải hoàn trả số tiền mà anh đã cầm có chiếc xe mô tô.

Anh Trần T có lời khai phù hợp với lời khai của Phạm Thế D và anh Vũ Thành Ng về diễn biến quá trình cầm có chiếc xe mô tô Honda Wave S. Cụ thể khi anh đang chơi điện tử ở quán game khu vực Ba Lan, phường Gi thì D gọi điện rủ đi chơi. Sau đó D điều khiển xe mô tô Honda Wave S không gắn biển số đến đón anh và chở đến quán điện tử của anh Ng. Tại đây D nhờ anh Ng cầm xe để đánh điện tử nhưng anh Ng không quen biết D nên không đồng ý cầm. Thấy vậy anh nói với anh Ng: để anh đứng tên cho (do anh quen biết cả D và anh Ng nên anh nói vậy để Ng cầm giúp D). Sau đó anh Ng đưa cho D 2.000.000 đồng. Anh không biết nguồn gốc chiếc xe mô tô là do D trộm cắp mà có, không được hưởng lợi ích gì từ việc D cầm có xe.

Chị Đinh Thị Ng khai: Công việc của chị là trông quán game và thu tiền của khách. Hàng ngày có nhiều người ra vào nên chị không biết ai đã để chiếc biển số xe mô tô 14P9-5837 ở quán, để từ bao giờ. Sau khi biết là tang vật của vụ trộm, chị đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra.

Anh Nguyễn Quốc H có lời khai về việc do anh và bạn gái có nhu cầu sử dụng xe để đi lại, làm việc tại thành phố HL nên anh đã nhận cầm có hai chiếc xe mô tô như lời khai của Phạm Thế D. Khi biết hai chiếc xe này là vật chứng của vụ án, anh đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra. Nay anh yêu cầu bị cáo

Phạm Thế D phải hoàn trả cho anh số tiền 9.200.000 đồng là tiền anh đã bỏ ra để cầm cố hai chiếc xe trên.

Tại bản Cáo trạng số 161/CT-VKSHL ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố Phạm Thế D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thế D từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với D.

- Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ vạm phá khóa, 01 cờ lê; Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 2.000.000 đồng.

- Áp dụng: Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 589 của Bộ luật dân sự; buộc bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn Quốc H 9.200.000 đồng;

Tại phiên tòa, bị cáo D khai nhận về hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo D không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo D về việc đã sử dụng vạm phá khóa để lấy trộm chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius của anh Nguyễn Hữu T vào ngày 31/3/2021 thì bị phát hiện bắt quả tang là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại anh Nguyễn Hữu T về thời gian, địa điểm cũng như tài sản bị trộm cắp; phù hợp với lời khai của người làm chứng Đỗ Văn Ph; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng bị thu giữ.

Xét lời khai của bị cáo D về việc chiều ngày 29/3/2021, D lấy trộm chiếc xe Honda Wave S của ông Dương Văn L rồi mang đến quán điện tử của anh Vũ Thành Ng, nhờ bạn là Trần T cầm cố chiếc xe này cho anh Ng lấy 2.000.000 đồng; ngày 30/3/2021 D đã trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius của anh Phạm Văn Kh rồi mang cầm cố cho anh Nguyễn Quốc H lấy 5.700.000 đồng; trộm cắp chiếc xe Honda Wave của anh Lê Đức V rồi mang cầm cố cho anh Nguyễn Quốc H lấy 3.500.000 đồng là phù hợp với lời khai của ông Dương Văn L, anh Phạm Văn Kh và anh Lê Đức V là những người bị D trộm cắp xe; phù hợp với lời khai của anh Vũ Thành Ng và anh Nguyễn Quốc H là những người đã nhận cầm cố xe của D, phù hợp với vật chứng là 3 chiếc xe mô tô do anh Vũ Thành Ng và anh Nguyễn Quốc H giao nộp.

Giá trị tài sản mà D trộm cắp đã được Hội đồng định giá tài sản trong tố

tụng hình sự xác định thông qua Kết luận định giá tài sản số 69 ngày 05/4/2021 và số 73 ngày 13/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố HL.

[3] Đánh giá các chứng cứ nêu trên, kết hợp với các chứng cứ tài liệu đã được cơ quan điều tra xác minh, thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo của ông Dương Văn L; anh Phạm Văn Kh; anh Lê Đức V; anh Nguyễn Hữu T; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản ảnh xác định hiện trường..., thấy có đủ căn cứ kết luận: Trong thời gian từ ngày 29/3/2021 đến ngày 31/3/2021, tại phường Gi, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của các chủ sở hữu, Phạm Thế D đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, BKS 14P9-5837 trị giá 3.960.000 đồng của ông Dương Văn L; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 14R1-048.37 trị giá 20.358.000 đồng của anh Phạm Văn Kh; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 98E1-270.11 trị giá 7.326.000 đồng của anh Lê Đức V; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 14S1-3341 trị giá 4.340.000 đồng của anh Nguyễn Hữu T. Tổng giá trị tài sản Phạm Thế D trộm cắp là 35.984.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Thế D đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự. Hành vi đó đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây bất ổn về an ninh, trật tự tại địa phương. Trước đó bị cáo đã 03 lần bị Tòa án xét xử (trong đó 02 lần đã được xóa án tích), tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân thành người có ích cho gia đình và xã hội mà vẫn tiếp tục phạm tội. Điều này thể hiện tính khó giáo dục, cải tạo đối với bị cáo. Trong vụ án này, bị cáo thực hiện liên tiếp bốn lần trộm cắp tài sản trong khoảng thời gian ngắn, trong khi chưa được xóa án tích đối với bản án số 267/2019/HSST ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” và “tái phạm” theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Vì vậy áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL về việc không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 04 chiếc xe máy mà bị cáo Phạm Thế D đã trộm cắp, cơ quan điều tra công an thành phố HL đã thu hồi và trả lại cho bị hại nên không đề cập giải quyết.

- 01 bộ vạm phá khóa và 01 chiếc cờ lê là công cụ D sử dụng để phạm tội, nay không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HL đã trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 14S1-3341 cho anh Nguyễn Hữu T; trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, BKS 14P9-5837 và 01 đăng ký xe mô tô số 012557 mang tên Dương Văn L cho ông Dương Văn L; trả chiếc

xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 98E1-270.11 cho anh Lê Đức V; trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 14R1-048.37 và 01 đăng ký xe mô tô số 004812 mang tên Phạm Văn Kh cho anh Phạm Văn Kh. Nay ông L, anh T, anh V, anh Kh không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

- Quá trình điều tra, anh Vũ Thành Ng có yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 2.000.000 đồng anh đã bỏ ra để cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S. Tuy nhiên tại đơn xin xử án vắng mặt, anh Ng không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền này. Xét thấy, quá trình điều tra không đủ cơ sở kết luận anh Ng phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, đến nay anh Ng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền anh đã cầm cố xe nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Đối với việc anh Nguyễn Quốc H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 9.200.000 đồng. Xét thấy quá trình điều tra không chứng minh được anh H có hành vi tiêu thụ tài sản do bị cáo D phạm tội mà có. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với yêu cầu bồi thường của anh H nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này.

[8] Các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thế D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thế D 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị bắt 31/3/2021.

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ vạm phá khóa bằng kim loại; 01 cờ lê bằng kim loại theo biên bản giao nhận vật chứng số 198/BB-THA ngày 17 tháng 06 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 589 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Phạm Thế D phải bồi thường cho anh Nguyễn Quốc H số tiền 9.200.000 (chín triệu hai trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh Nguyễn Quốc H có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo không bồi thường xong thì bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Thế D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 460.000 (bốn trăm sáu mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Phạm Thế D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại

ông Dương Văn L, anh Nguyễn Hữu T, anh Phạm Văn Kh, anh Lê Đức V; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vũ Thành Ng, anh Nguyễn Quốc H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP HL;
- Cơ quan điều tra CA TP HL;
- Cơ quan THAHS công an TP HL;
- Chi cục THADS TP HL;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- TTG công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLVQLQ;
- Lưu HS- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Bạch Bích